



## CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2

Trụ sở chính : 26 Tân Viên, P. Thượng Lý, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng  
Nhà máy : Km 35, quốc lộ 10, xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, TP. Hải Phòng  
Tel : +84.225.3525195 Fax : +84.225.3824562  
Email : info@lilama69-2.com.vn Web : www.lilama69-2.com.vn



Số: 21./CBTT- 2022

Hải Phòng, ngày 03 tháng 8 năm 2022

**Kính gửi:** - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

1. Tên Công ty: **Công ty cổ phần Lilama 69-2**
2. Mã chứng khoán: **L62**
3. Địa chỉ: Số 26 Tân Viên, P. Thượng Lý, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
4. Điện thoại: 02253.525 195 Fax: 02253.824 562
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Bà Trần Thị Hương** – Kế toán trưởng Công ty
6. Nội dung của thông tin công bố:

Công ty CP Lilama 69-2 đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – CN Phía Bắc với nội dung Kiểm toán Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ 1/1/2022 đến 30/6/2022 và Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

7. Địa chỉ Website đăng tải: <http://www.lilama69-2.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng!

NGƯỜI ĐƯỢC UỶ QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN *Trần Thị Hương*



**Nơi nhận:**

- Như k. gửi,
- Lưu.

**Trần Thị Hương**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 064/2022/HĐKT-AFCVN.PB

**HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**V/v: Cung cấp dịch vụ Soát xét báo cáo tài chính riêng và tổng hợp 6 tháng đầu năm 2022 và Kiểm toán báo cáo tài chính riêng và tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty cổ phần Lilama 69-2**

- Căn cứ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam quy định về hoạt động thương mại;
- Căn cứ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/03/2011 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về kiểm toán độc lập và Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/03/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ - CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán
- Căn cứ vào yêu cầu của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Hôm nay, ngày 03 tháng 08 năm 2022, chúng tôi gồm có:

**BÊN A:           CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2**

Người đại diện       : Ông Vũ Kế Chương  
Chức vụ                : Chủ tịch HĐQT  
Địa chỉ                 : Số 26 phố Tân Viên, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng  
Điện thoại            : 0313 3525195  
Mã số thuế            : 0200155547

**BÊN B:           CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM – CHI NHÁNH PHÍA BẮC**

Người đại diện       : Ông Ong Thế Đức  
Chức vụ                : Giám đốc  
Địa chỉ                 : Số 2, Ngách 31/26, Phố Trần Quốc Hoàn, P. Dịch Vọng Hậu, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội, Việt Nam  
VPGD                  : Phòng 707 tòa nhà  
Điện thoại            : 024 3 2002016  
Tài khoản số         : 0451.000.355.162  
Tại Ngân hàng       : Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Thành Công  
Mã số thuế            : 0300448995-004

Sau khi bàn bạc và thương lượng, hai bên cùng thỏa thuận ký hợp đồng gồm các điều khoản sau:

## ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên B đồng ý cung cấp cho bên A dịch vụ Soát xét báo cáo tài chính riêng và tổng hợp 6 tháng đầu năm 2022 và Kiểm toán báo cáo tài chính riêng và tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty cổ phần Lilama 69-2, bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho các năm tài chính kết thúc cùng ngày. Dịch vụ kiểm toán của Bên B được thực hiện với mục tiêu đưa ra Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, soát xét của Công ty cổ phần Lilama 69-2 trong năm 2022.

## ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

### 2.1 Trách nhiệm của Bên A

Hợp đồng kiểm toán của Bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị của Bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

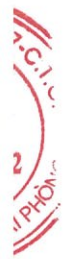
- (a) Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;
- (b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- (c) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:
  - (i) Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Tổng Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
  - (ii) Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Tổng Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích kiểm toán;
  - (iii) Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị của Bên A (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào ***“Thư giải trình của Ban Tổng Giám đốc và Ban quản trị”***.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của Bên A.

Có ý kiến phản hồi về bản dự thảo Báo cáo kiểm toán trong vòng 7 ngày làm việc, kể từ khi Bên B gửi bản dự thảo cho Bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác (nếu có) cho bên B theo quy định tại Điều 4 của hợp đồng này.



## 2.2 Trách nhiệm của bên B

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể của báo cáo tài chính.

Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu Ban giám đốc Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của Bên A.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà Bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới Bên A bằng văn bản về các khiếm khuyết nghiêm trọng trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

### ĐIỀU 3: THỜI GIAN THỰC HIỆN

Bên B sẽ triển khai thực hiện dịch vụ sau khi Bên A đã hoàn thành báo cáo tài chính và đã chuẩn bị đầy đủ các thông tin cần thiết cho nội dung công việc.

### ĐIỀU 4: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

#### 4.1 Sau khi kết thúc kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A:

Báo cáo soát xét bán niên và Báo cáo kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính riêng và tổng hợp năm 2022 của Công ty cổ phần Lilama 69-2.

Báo cáo soát xét bán niên và Báo cáo kiểm toán độc lập được lập thành 08 bộ tiếng Việt, Bên A giữ 6 bộ. Bên B giữ 02 bộ.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ kiểm toán số 210, pháp luật và quy định có liên quan.

- 4.2 Trong trường hợp bên A dự định phát hành báo cáo kiểm toán của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng văn bản.

## ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

### 5.1 Phí dịch vụ

Phí soát xét báo cáo bán niên và kiểm toán BCTC năm 2022	VND
<b>Tổng phí thanh toán chưa bao gồm VAT</b>	<u>150.000.000</u>
<i>(Bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn)</i>	<u>150.000.000</u>

- 5.2 Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo các đợt như sau: Bên A tạm ứng 50% giá trị hợp đồng trước khi phát hành báo cáo soát xét bán niên 2022, số tiền còn lại thanh toán trước khi Bên B phát hành Báo cáo kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.
- 5.3 Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng.

## ĐIỀU 6: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết. Mọi thay đổi phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản (hoặc qua email) theo địa chỉ trên đây.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có bất đồng ý kiến mà thương lượng không có kết quả, vụ việc sẽ được tòa án kinh tế thụ lý và giải quyết. Trong thời gian chờ phán quyết của tòa án, các bên vẫn phải thực hiện đúng các điều đã cam kết trong hợp đồng.

## ĐIỀU 7: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản tiếng Việt, mỗi bên giữ hai (02) bản tiếng Việt có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên.

### ĐẠI DIỆN BÊN A

  
*[Handwritten signature]*  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
*Vũ Kế Chương*

### ĐẠI DIỆN BÊN B

  
*[Handwritten signature]*  
**GIÁM ĐỐC**  
*Ông Chế Đức*

Số: 77/BB - HĐQT 2022

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2**Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 26 phố Tân Viên, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 0200155547 Cấp lần đầu ngày: 16/12/2004, thay đổi lần thứ 8 ngày 09/07/2022.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Lilama 69-2.

Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-ĐHĐCĐ L62 2022 ngày 25 tháng 06 năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Hôm nay, vào hồi 09h ngày 01 tháng 08 năm 2022, tại trụ sở chính Công ty. Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty gồm:

- |                         |                          |         |
|-------------------------|--------------------------|---------|
| 1. Ông Vũ Kế Chương     | Chức vụ: Chủ tịch HĐQT   | Chủ tọa |
| 2. Ông Trần Xuân Trường | Chức vụ: Thành viên HĐQT |         |
| 3. Ông Trương Đức Thành | Chức vụ: Thành viên HĐQT |         |
| 4. Bà Lê Thị Minh       | Chức vụ: Thành viên HĐQT | Thư ký  |
| 5. Ông Vũ Xuân Dũng     | Chức vụ: Thành viên HĐQT |         |

*Phiên họp HĐQT có sự tham dự của: Trưởng Ban kiểm soát.***NỘI DUNG CUỘC HỌP**

- Chủ tịch HĐQT Vũ Kế Chương nêu nội dung lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính (BCTC) năm 2022, HĐQT Công ty được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền.
- Các thành viên dự họp cùng nhau thảo luận, bàn bạc và đi đến thống nhất nội dung sau:

Nhất trí lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Phía Bắc là đơn vị Cung cấp dịch vụ soát xét BCTC 6 tháng đầu năm 2022 và Kiểm toán BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty cổ phần LILAMA 69-2.

Tổng số phiếu biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 05/05.



Các thành viên tham dự cuộc họp nhất trí 100% các nội dung nêu trên, cùng thông qua biên bản và ký tên dưới đây./.

Cuộc họp kết thúc vào hồi ..<sup>10h</sup>.. cùng ngày./.

Các Thành viên HĐQT

Trần Xuân Trường:.....

Trương Đức Thành:.....

Lê Thị Minh:.....

Vũ Xuân Dũng:.....

Chủ tọa

Chủ tịch HĐQT



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*Vũ Kế Chương*



Số: 78.../NQ-HĐQT 2022

Hải Phòng, ngày 01. tháng 08. năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**V/v: Lựa chọn đơn vị Kiểm toán  
Báo cáo tài chính năm 2022**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2**

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.

Căn cứ Luật chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 69-2;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị ngày 01. tháng 08. năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 69-2.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Phía Bắc là đơn vị Cung cấp dịch vụ soát xét Báo cáo Tài chính (BCTC) 6 tháng đầu năm 2022 và Kiểm toán BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty cổ phần LILAMA 69-2.

**Điều 2:** Giao Tổng giám đốc, các phòng ban nghiệp vụ, đơn vị liên quan của Công ty cổ phần Lilama 69-2 chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức hoạt động công ty.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu: HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Vũ Kế Chương